

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG BIỂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG BIỂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502256314

3. Ngày đăng ký thành lập: 23/06/2014

4. Địa chỉ trụ sở chính: Khu phố Thạnh Sơn, Thị trấn Phước Bửu, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (Doanh nghiệp không được lập xưởng sản xuất gia công các ngành nghề trên trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của luật Bảo vệ Môi trường)	1622
2.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn, khu du lịch sinh thái và các dịch vụ liên quan đến khu du lịch sinh thái	5510
3.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy, hệ thống chống trộm, camera quan sát, hệ thống chiếu sáng	4329
6.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng tòa nhà, đóng cọc	4390
7.	Điều hành tua du lịch	7912
8.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
9.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
10.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
11.	Thu gom rác thải không độc hại (Doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động kinh doanh ngành nghề trên khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ Môi trường)	3811

12.	Thoát nước và xử lý nước thải (Doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động kinh doanh ngành nghề trên khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ Môi trường)	3700
13.	Xây dựng nhà các loại	4100
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng nhà, xưởng, kho	4290
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán xi măng, gạch, cát, đá, sỏi, gỗ chế biến	4663
18.	Đại lý du lịch	7911
19.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện (Doanh nghiệp không được lập xưởng sản xuất gia công các ngành nghề trên trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của luật Bảo vệ Môi trường)	1629
20.	In ấn	1811
21.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (Địa điểm hoạt động phải phù hợp với quy hoạch của địa phương và phải có bản Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường được UBND cấp huyện phê duyệt; đối với chất thải nguy hại chỉ được hoạt động sau khi được cấp Giấy phép hành nghề xử lý, tiêu huỷ chất thải nguy hại);	3822
22.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai	1104
23.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (Doanh nghiệp không được lập xưởng sản xuất gia công các ngành nghề trên trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của luật Bảo vệ Môi trường)	1610
24.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (Doanh nghiệp không được lập xưởng sản xuất gia công các ngành nghề trên trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của luật Bảo vệ Môi trường)	3100
25.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Tái chế phế liệu kim loại, phi kim loại (Doanh nghiệp không được lập xưởng tái chế các ngành nghề trên trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của luật Bảo vệ Môi trường)	3830

26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Mua bán xăng, dầu, nhớt	4661
28.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (Doanh nghiệp không được lập xưởng sản xuất gia công các ngành nghề trên trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của luật Bảo vệ Môi trường)	1621
29.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
30.	Hoạt động của các vườn bách thảo, bách thú và khu bảo tồn tự nhiên (Đối với những hoạt động có điều kiện Doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp Luật)	9103
31.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
32.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
33.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán đồ uống có cồn (rượu, bia), đồ uống không cồn (nước tinh khiết, nước khoáng, nước ép trái cây, sữa các loại)	4633
34.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
35.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải (Doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động kinh doanh ngành nghề trên khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ Môi trường)	3900
36.	Xây dựng công trình công ích	4220
37.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước (Doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động kinh doanh ngành nghề trên khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ Môi trường)	3600
38.	Phá dỡ	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
40.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom rác thải y tế (Doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động kinh doanh ngành nghề trên khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ Môi trường)	3812
41.	Sản xuất bao bì bằng gỗ (Doanh nghiệp không được lập xưởng sản xuất gia công các ngành nghề trên trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của luật Bảo vệ Môi trường)	1623

42.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (Địa điểm hoạt động phải phù hợp với quy hoạch của địa phương và phải có bản Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường được UBND cấp huyện phê duyệt; đối với chất thải nguy hại chỉ được hoạt động sau khi được cấp Giấy phép hành nghề xử lý, tiêu huỷ chất thải nguy hại);	3821
43.		<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 90.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

Tổng số cổ phần: 0

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 6.000.000.000 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân; MSD N đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LÊ QUANG HUY	Số 104 Chu Văn An, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.050.000	40.500.000.000	45	024040227	
			Tổng số	4.050.000	40.500.000.000	45		
2	NGUYỄN THỊ THANH LOAN	Số 29/6 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	540.000	5.400.000.000	6	024510065	
			Tổng số	540.000	5.400.000.000	6		
3	ĐÀO THỊ THANH THẢO	146 Lê Thị Riêng, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.410.000	44.100.000.000	49	024506824	
			Tổng số	4.410.000	44.100.000.000	49		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: LÊ QUANG HUY

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Ngày sinh: 15/06/1967

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 024040227

Ngày cấp: 31/07/2007

Nơi cấp: Công an thành phố Hồ Chí Minh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 104 Chu Văn An, Phường 26, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *H28 Khu dân cư Đông Xuân An, Phường Xuân An, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu